

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom

KEO SILICONE TRÁM KHE CHỐNG NẤM MỐC

MÔ TẢ

Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom là chất trám silicone một thành phần lưu hóa trung tính có tính năng chống nấm ngăn ngừa rêu mốc.

Phù hợp với điều kiện khí hậu nóng và nhiệt đới.

ỨNG DỤNG

Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom được dùng cho mục đích trám trét các khu vực như nhà vệ sinh, nhà bếp và các khu vực khác có yêu cầu kháng nấm mốc

- Sử dụng cho những khu vực ẩm ướt.
- Phù hợp thi công trong nhà và ngoài trời.
- Tương thích nhiều bề mặt vật liệu: kim loại (không bao gồm đồng), kính, tấm Alu, và một số vật liệu khác.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Kháng nấm và rêu mốc trong thời gian lâu dài
- Bám dính tốt trên nhiều chất nền mà không dùng chất quét lót
- Tính đàn hồi và co giãn cao
- Mùi nhẹ, cơ chế đông cứng trung tính
- Không ăn mòn
- Chống chịu thời tiết và kháng UV tốt

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Cơ chế đông cứng trung tính
Đóng gói	~460 g dạng ống màu cơ bản, 12 ống/ thùng ~330 g dạng ống màu trong
Màu sắc	<ul style="list-style-type: none">▪ Trong▪ Trắng▪ Các màu khác theo yêu cầu
Hạn sử dụng	Hạn sử dụng 12 tháng kể từ ngày sản xuất, sản phẩm phải được bảo quản trong điều kiện còn nguyên, chưa mở và không hư hỏng.
Điều kiện lưu trữ	Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát, úp ngược và tránh ánh nắng trực tiếp với nhiệt độ dưới +27 °C.
Tỷ trọng	~1.45–1.55 g/cm ³ (ISO 868) tại +23 ± 2 °C, 50 % r.h ~0.95–1.05 g/cm ³

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	~30–50 màu cơ bản (ISO 868) ~20–30 màu trong
-----------------	---

Cường độ kéo	~1 MPa màu cơ bản ~0.5 MPa màu trong	(ISO 8339)
Phục hồi sự đàn hồi	80 %	(ISO 7389)
Độ giãn dài tới đứt	≥ 250% màu cơ bản ≥ 200% màu trong	(ISO 37)
Khả năng chuyển vị	± 25% màu cơ bản ± 20% màu trong	(ASTM C719)
Khe thiết kế	Chiều rộng của khe phải được thiết kế sao cho phù hợp với khả năng co giãn của keo trám khe. Chiều rộng của khe nên ≥ 6 mm và ≤ 20 mm, tỉ lệ giữa độ rộng và độ sâu của khe nên là 2 : 1 <i>Các khe lớn hơn vui lòng liên hệ với bộ phận kỹ thuật của Sika</i>	
Extrusion rate	100–200 ml/ phút	(GB/T 13477)

THÔNG TIN THI CÔNG

Định mức	Rộng khe	Sâu khe	Dài khe / 300 ml
	6 mm	4 mm	~12.5 m
	9 mm	5 mm	~6.5 m
	12 mm	6 mm	~4 m
	20 mm	10 mm	~1.5 m

Sự chảy võng	≤ 1 mm	(ISO 7390)
Nhiệt độ môi trường	+5 °C tới +40 °C.	
Nhiệt độ bề mặt	+5 °C tới +40 °C.	
Tốc độ đóng rắn	~3 mm / ngày (tại +23 ± 2 °C, 50 % r.h)	
Thời gian khô mặt	~5–30 phút tùy thuộc vào màu sắc vật liệu	(CQP 019-1) tại 23 °C / 50 % r.h.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này điều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Không sử dụng trên bề mặt có tính kiềm như bê tông, thạch cao và gạch xây.
- Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom không thể sơn phủ được.
- Sự thay đổi màu sắc có thể xảy ra do tiếp xúc với hóa chất, nhiệt độ cao và / hoặc tia UV (đặc biệt với màu trắng sáng). Sự thay đổi này chỉ mang tính thẩm mỹ và không ảnh hưởng xấu đến đặc tính kỹ thuật hoặc độ bền của sản phẩm.
- Không được sử dụng sản phẩm Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom trên bề mặt bitum, cao su tự nhiên, cao su EPDM hoặc trên bất kỳ vật liệu xây dựng nào có thể làm rỉ dầu, nhựa hoặc dung môi có thể gây ảnh hưởng đến keo trám.
- Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom không được khuyến khích sử dụng ở những vị trí không tiếp xúc với không khí, vì cơ chế phản ứng cần hấp thụ độ ẩm trong không khí để khô cứng.
- Không được sử dụng để trám khe trong và xung quanh hồ bơi.
- Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom không nên sử dụng

cho bề mặt như đá tự nhiên, đá marble hoặc granite. Dầu có thể xuất hiện khi keo tiếp xúc với những bề mặt vật liệu này.

- Không được sử dụng cho các khe luôn bị ảnh hưởng bởi sự mài mòn cơ học, mài mòn vật lý, kính kết cấu hoặc kính cách nhiệt và các ứng dụng tiếp xúc với thực phẩm. Liên hệ với phòng Dịch Vụ Kỹ Thuật của Sika để được tư vấn về các sản phẩm thay thế.
- Không được sử dụng cho các khe dưới áp lực nước hoặc ngâm trong nước hoàn toàn.
- Không được sử dụng cho mục đích trám trét khu vực y tế hoặc dược phẩm.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt chất nền phải chắc chắn, sạch sẽ, khô ráo và

không có các chất gây ô nhiễm như bụi bẩn, dầu mỡ, lớp keo cũ và lớp phủ sơn kém liên kết có thể ảnh hưởng đến độ bám dính của chất trám khe. Chất nền phải đủ cường độ để chống lại các ứng suất gây ra bởi chất trám khe trong quá trình co giãn.

Tất cả bụi, vật liệu lỏng lẻo hay bờ rời phải được loại bỏ hoàn toàn khỏi tất cả bề mặt bằng các dụng cụ phù hợp trước khi sử dụng bất kỳ chất kích hoạt bề mặt, chất quét lót hoặc chất trám khe nào.

Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom có khả năng bám dính mà không sử dụng chất quét lót và / hoặc chất kích hoạt bề mặt nào.

Tuy nhiên để tăng hiệu quả bám dính và đạt được độ đồng nhất của keo, đối với các ứng dụng như trên các tòa nhà cao tầng, các khe chịu ứng suất cao, các khe luôn tiếp xúc thường xuyên với điều kiện khắc nghiệt hoặc ngâm / tiếp xúc với nước thì việc sử dụng chất quét lót và / hoặc quy trình xử lý bề mặt phải được tiến hành như sau:

Chất nền đặc chắc

Nhôm, nhôm anod, thép không gỉ, PVC, thép mạ kẽm, kim loại được sơn tĩnh điện hoặc gạch men nên được chà nhám sơ qua, lau sạch và xử lý với Sika® Aktivator-205 bằng khăn sạch. Thời gian se mặt > 15 phút (< 6 giờ).

Những kim loại khác chẳng hạn như đồng, đồng thau và hợp chất pha trộn giữa titan-kẽm, cần được lau sạch và xử lý trước với Sika® Aktivator-205 bằng khăn sạch. Sau đó quét Sika® Primer-3 N bằng cọ trước khi thi công keo. Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ).

Đối với vật liệu PVC phải được lau sạch và xử lý với Sika® Primer-215 bằng cọ quét trước khi thi công keo. Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ).

Kính nên được làm sạch bằng cồn Isopropyl trước khi sử dụng.

Chất nền rỗng, xốp

Chất nền rỗng, xốp nên được xử lý với Sika® Primer-3 N bằng cọ quét. Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ). Các thử nghiệm độ bám dính trên chất nền cụ thể của dự án phải được thực hiện và thỏa thuận thống nhất phương pháp với tất cả các bên trước khi áp dụng thi công cho toàn bộ dự án.

Để được tư vấn và hướng dẫn cụ thể hơn xin vui lòng liên hệ với Phòng Dịch Vụ Kỹ Thuật của chúng tôi.

Lưu ý:

Chất quét lót và chất kích hoạt bề mặt là chất làm tăng khả năng bám dính của keo lên bề mặt chất nền. Chúng không phải là chất thay thế cho việc làm sạch bề mặt hay cải thiện đáng kể cường độ của bề mặt chất nền.

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình áp dụng như được miêu tả trong hướng dẫn thi công, hướng dẫn sử dụng sản phẩm phải luôn được điều chỉnh theo các điều

kiện thực tế ngoài hiện trường.

Che phủ

Nên sử dụng băng keo che phủ cho các mép khe có yêu cầu về đường nối keo chính xác và gọn gàng. Tháo gỡ băng keo trước khi keo trám khe se mặt.

Chèn khe

Sau khi chuẩn bị bề mặt chất nền xong, chèn vật liệu chèn khe theo đúng độ sâu yêu cầu.

Quét lót

Thi công và chọn lựa chất quét lót phù hợp theo khuyến cáo từ tài liệu xử lý bề mặt. Tránh thi công quá nhiều gây hiện tượng ứ đọng dịch ở đáy khe.

Thi công

Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom được thiết kế để dễ dàng sử dụng.

Gắn keo vào súng và cắt đầu vòi theo khuyến cáo từ nhà sản xuất. Thi công keo Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom, đảm bảo keo tiếp xúc hoàn toàn các cạnh của khe. Tránh cuộn khí trong quá trình thi công.

Hoàn thiện

Hoàn thiện bề mặt keo sau khi thi công ngay lập tức, sử dụng sản phẩm tương thích để làm mịn bề mặt. Nước có thể được sử dụng. Không sử dụng các sản phẩm có chứa dung môi.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Làm sạch tất cả dụng cụ thi công ngay lập tức sau khi sử dụng bằng Sika® Remover-208 / Sika® Cleaning Wipes-100. Một khi keo đã đông cứng chỉ có thể làm sạch bằng cơ học.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm

Bản chi tiết sản phẩm

Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom
Tháng Tư 2021, Hiệu đính lần 02.02
02051403000000177

có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikasil®-129 Kitchen & Bathroom
Tháng Tư 2021, Hiệu đính lần 02.02
02051403000000177

Sikasil-129KitchenBathroom-vi-VN-(04-2021)-2-2.pdf

